

PHỤ LỤC ĐƠN GIÁ THUÊ NHÀ, ĐẤT

(Kèm theo Tờ trình số 02 /TTr-HĐTĐG, ngày 18 tháng 8 năm 2026)

Số TT	Tên Cơ sở Nhà, Đất	Địa chỉ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật	Diện tích Đất (m ²)	Diện tích Nhà (m ²)	Tổng diện tích sử dụng (m ²)	Đơn giá (m ² /năm)	Đơn giá (năm)	Đơn giá (5 năm)
1	Trường Mẫu giáo Tân Hội	Áp Đập Đá	Diện tích đất: 247,8m². Cấp công trình: Cấp 4. Diện tích xây dựng: 7,2m x 12,2m = 87,84m². Diện tích sàn sử dụng: 87,84m². Kết cấu: Quy mô công trình là nhà 1 trệt có kết cấu gồm móng, sàn, cột, đà dầm xây dựng bằng bê tông cốt thép, trần tấm Prima, xà gồ gỗ, mái tole sóng vuông, tường xây gạch quét sơn nước, nền lát gạch Ceramic, Nhà vệ sinh ngoài nhà thiết bị xi bệt. Hệ cửa đi là khung sắt + tole, cửa sổ gỗ lá sách có khung sắt bảo vệ. Có 02 phòng. Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, công trình đã ngưng hoạt động và xuống cấp, trần nhà hư,	247.8	87.84	247.8	92.009đ	22.799.929đ	113.999.151đ

			cửa hư, mái tole rỉ sét, tường thấm ố.						
2	Trường tiểu học Tân An 3	ấp Kênh 3B	Diện tích đất: 147,3 m². Cấp công trình: Cấp 4. Diện tích xây dựng: 7,1m x 14,2m = 100,82m². Diện tích sàn sử dụng: 100,82m². Kết cấu: Quy mô công trình là nhà 1 trệt có kết cấu gồm móng, sàn, cột, đà dầm xây dựng bằng bê tông cốt thép, xà gồ gỗ, mái tole sóng vuông, tường xây gạch quét sơn nước, nền xi măng, Nhà vệ sinh ngoài nhà thiết bị xí xôm. Hệ cửa đi là gỗ lá sách, cửa sổ gỗ lá sách có khung sắt bảo vệ + khung lấy sáng. Có 02 phòng.	147.3	100.82	147.3	77.425đ	11.404.703đ	57.023.512đ

			Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, công trình đã ngưng hoạt động và xuống cấp nặng, nền lún, cửa hư, mái tole rỉ sét, tường thấm ố.						
--	--	--	---	--	--	--	--	--	--